

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1413/2017/QĐST-HNGĐ

B, ngày 07 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1963/2017/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1986.**

Địa chỉ: 32/1, ấp N, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*** Bị đơn: Ông Lê Cao Q, sinh năm 1983.**

Địa chỉ: 32/1, ấp N, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

*** Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1986.**

Địa chỉ: 32/1, ấp N, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*** Bị đơn: Ông Lê Cao Q, sinh năm 1983.**

Địa chỉ: 32/1, ấp N, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị H và ông Lê Cao Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Lê Cao Đức T, sinh ngày 19/5/2006 và Lê Thị Thảo L, sinh ngày 08/06/2008. Các bên thống nhất giao cháu

Lê Cao Đức T, sinh ngày 19/5/2006 và Lê Thị Thảo L, sinh ngày 08/06/2008 cho ông Lê Cao Q chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời bà H chưa cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên bà Hương có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hòa giải thành: Bà Lê Thị H tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 002799 ngày 11/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho bà H số tiền 150.000đ tạm ứng án phí dư

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Lưu hồ sơ vụ án;
 - Đường sự;
 - VKSND TP B;
 - UBND xã H
- (Số 108/2005)
- TAT, VP.
 - THADS TP. B

Thẩm phán

Lê Thị Ký